

Bàn tiệp về

Nội dung cơ chế tài chính tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con

TS. NGUYỄN ĐĂNG NAM

Viện Khoa học Tài chính

 Tuy dụng chính sách, cơ chế quản lý tài chính các TCT theo mô hình công ty mẹ - công ty con là một bước đột phá quan trọng trong việc đổi mới cơ chế quản lý đối với các DNNN nói chung, các TCT nói riêng. Nhằm góp phần định hình cơ chế tài chính của các TCT hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, chúng tôi xin đưa ra một số ý kiến về vấn đề trên:

Quản lý vốn và tài sản

(1) Nguyên tắc cơ bản trong vận hành và hoạt động của TCT theo mô hình công ty mẹ - công ty con là dựa trên cơ sở các quan hệ về đầu tư và sở hữu về vốn, tài sản giữa công ty mẹ và công ty con. Vì vậy khi chuyển các TCT Nhà nước sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con thì Nhà nước phải tiến hành giao vốn (thuộc sở hữu Nhà nước) và giao quyền quyết định đầu tư vốn vào các công ty con cho HDQT của công ty mẹ là người đại diện trực tiếp chủ sở hữu Nhà nước tại TCT. HDQT công ty mẹ có trách nhiệm quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do chủ sở hữu Nhà nước đầu tư và giao cho TCT để tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh và đầu tư vốn vào các công ty con, đồng thời có trách nhiệm bảo toàn và phát triển số vốn đã được Nhà nước giao.

Đối với các TCT Nhà nước khi được chuyển thành các "công ty mẹ Nhà nước" thì Nhà nước là người đầu tư và làm chủ sở hữu toàn bộ vốn điều lệ. HDQT công ty mẹ là đại diện trực tiếp chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại công ty con mà công ty mẹ đã đầu tư vốn, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo tỷ lệ phần vốn góp tại công ty đó theo các quy định hiện hành của pháp luật. Nhà nước cần có chính sách, cơ chế đầu tư ban đầu hoặc đầu tư bổ sung đủ vốn điều lệ cho

các TCT, tạo điều kiện thuận lợi cho các TCT hoạt động như: tạo điều kiện cho công ty mẹ tự tích luỹ thông qua cơ chế phân phối lợi nhuận sau thuế; được miễn, giảm thuế theo Luật khuyến khích đầu tư trong nước; được hoàn lại số thuế thu nhập đã nộp để bổ sung nguồn vốn đầu tư của TCT... Có chính sách, cơ chế tài chính để lành mạnh hóa tình hình tài chính của TCT trong xử lý công nợ và các tài sản tồn đọng, trong xử lý các khoản lỗ của những năm trước.

(2) Ngoài số vốn Nhà nước đã đầu tư, công ty mẹ được phép huy động vốn để kinh doanh nhưng không làm thay đổi hình thức sở hữu dưới các hình thức như: phát hành trái phiếu công ty; vay vốn của các tổ chức ngân hàng, tín dụng, các tổ chức tài chính khác, của cá nhân, tổ chức ngoài công ty; huy động vốn của người lao động trong công ty và các hình thức khác (kể cả của cá nhân, tổ chức nước ngoài) theo quy định của pháp luật.

(3) Công ty mẹ được quyền quyết định các dự án đầu tư có giá trị dưới 50% tổng giá trị vốn điều lệ hoặc tỷ lệ khác nhau theo qui định tại Điều lệ của công ty mẹ.

Đối với các dự án đầu tư vượt mức quy định trên, công ty mẹ phải báo cáo chủ sở hữu Nhà nước (người ra quyết định thành lập TCT) hoặc đại diện chủ sở hữu Nhà nước (theo thẩm quyền) xem xét phê duyệt. Công ty mẹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện phương án đầu tư có hiệu quả và chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu Nhà nước về tiến độ, hiệu quả đầu tư theo dự án được duyệt.

(4) Công ty mẹ được phép sử dụng vốn và tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình để đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Việc đầu tư ra ngoài doanh nghiệp phải đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Nếu dự án đầu tư ra ngoài có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản theo sổ sách kế toán của công ty tại thời điểm công bố gần nhất thì do HDQT công ty mẹ quyết định. HDQT có thể phân cấp

quyền quyết định đầu tư trong một số trường hợp cho TGĐ theo qui định của điều lệ TCT. Nếu dự án đầu tư ra ngoài có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% giá trị tài sản theo sổ sách kế toán của công ty mẹ thì phải do cơ quan chủ sở hữu xét duyệt. Việc sử dụng giá trị quyền sử dụng đất để đầu tư ra ngoài doanh nghiệp phải theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

Các hình thức đầu tư ra ngoài doanh nghiệp bao gồm: đầu tư thành lập doanh nghiệp có 100% vốn điều lệ thuộc sở hữu của công ty mẹ và do công ty mẹ là chủ sở hữu; góp vốn với các chủ sở hữu khác thành lập công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn; mua lại cổ phần hoặc phần vốn đầu tư của các nhà đầu tư khác; các hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

(5) Công ty mẹ không được quyền tự ý điều động vốn và tài sản mà công ty mẹ đã đầu tư vào các công ty con mà chỉ có thể thực hiện thông qua phương thức chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của công ty mẹ đã đầu tư vào các công ty con. Việc chuyển nhượng tài sản của công ty mẹ được chủ sở hữu phân cấp và qui định trong điều lệ của công ty mẹ. Nếu giá trị chuyển nhượng nhỏ hơn 50% giá trị tài sản theo sổ sách kế toán thì do HDQT công ty mẹ quyết định; ngược lại nếu trên 50% thì HDQT phải được chủ sở hữu xem xét, phê duyệt.

(6) Công ty mẹ được quyền cầm cố, thế chấp, cho thuê, nhượng bán, thanh lý các tài sản thuộc sở hữu của công ty; được thay đổi cơ cấu tài sản để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty sao cho có hiệu quả nhất. Việc nhượng bán, thanh lý các tài sản của công ty mẹ do chủ sở hữu phân cấp và qui định trong điều lệ của công ty mẹ. Nếu giá trị tài sản nhượng bán, thanh lý có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản theo sổ sách kế toán của công ty mẹ thì do HDQT quyết định; trên mức đó HDQT phải trình chủ sở hữu công ty mẹ xem xét, phê duyệt.

(7) Công ty mẹ được quyền trích khấu hao cơ bản theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu phải đảm bảo bù đắp được hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình thực tế của tài sản và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu do Chính phủ quy định. Công ty có thể được chủ sở hữu quyết định cho trích tăng khấu hao để nhanh chóng thu hồi vốn.

(8) Hàng năm, công ty mẹ phải thực hiện kiểm kê tài sản trước khi khoá sổ kế toán. Tài sản thừa thiếu phải lập biên bản, xác định rõ nguyên nhân, những tài sản thiếu hụt do nguyên nhân chủ quan thì tập thể, cá nhân gây ra sự thiếu hụt phải bồi thường. Mức bồi thường do HĐQT quyết định theo quy định của pháp luật. Việc hạch toán giá cả tài sản dôi thừa, thiếu hụt được thực hiện theo quy định chung của Nhà nước.

(9) Việc hạch toán, xác định giá trị của tài sản lưu động là hàng hoá tồn kho phải thực hiện theo đúng quy định của chuẩn mực kế toán. Trường hợp giá gốc ghi trên sổ kế toán cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được thì công ty phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

(10) Các khoản nợ phải thu, phải trả công ty mẹ phải mở sổ sách theo dõi các khoản công nợ theo từng đối tượng, thường xuyên phân tích dồn đốc thu hồi nợ phải thu và thanh toán nợ phải trả. Trước khi khoá sổ kế toán để lập báo cáo tài chính hàng năm, công ty phải kiểm kê, đối chiếu từng khoản nợ với các chủ nợ và khách nợ. Các khoản nợ phải thu xác định là khó đòi công ty phải trích lập dự phòng và được xử lý theo quy định.

Quản lý doanh thu và chi phí

(1) Doanh thu, thu nhập của công ty mẹ là toàn bộ số tiền đã thu hoặc sẽ thu được do việc cung cấp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, các hoạt động tài chính và hoạt động khác của công ty mẹ. Trường hợp công ty được chia lợi nhuận trước thuế thì số tiền thu được hạch toán vào thu nhập tài chính và phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Nếu được chia lợi nhuận sau thuế, công ty hạch toán vào thu nhập tài chính và không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu này.

(2) Chi phí hoạt động kinh doanh của công ty mẹ là toàn bộ chi phí thực tế của công ty đã bỏ ra trong kỳ để phục

vụ cho quá trình hoạt động kinh doanh, bao gồm cả giá trị tài sản tốn thất và trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

(3) Việc xác định các khoản doanh thu, thu nhập nói trên cũng như việc hạch toán chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh, tính giá thành sản phẩm hàng hoá, chi phí dịch vụ thực hiện trong kỳ và xác định kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) của công ty mẹ được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Bộ Tài chính về ban hành và công bố các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn các chuẩn mực kế toán.

(4) Các công ty con trong TCT là các tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, thực hiện tự chủ kinh doanh, tự chủ tài chính theo qui định của pháp luật và theo điều lệ do công ty mẹ phê duyệt. Việc xác định các khoản doanh thu, thu nhập và chi phí của công ty con cũng được thực hiện theo đúng các quy định của Bộ Tài chính về ban hành và công bố các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn các chuẩn mực kế toán hiện hành.

Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận của công ty mẹ bao gồm lợi nhuận hoạt động kinh doanh, lợi nhuận hoạt động tài chính và lợi nhuận hoạt động khác. Các khoản lợi nhuận thu được do việc đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của công ty mẹ nếu đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ở công ty con thì vẫn hạch toán vào lợi nhuận hoạt động tài chính nhưng khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được loại trừ. Các khoản lợi nhuận mà công ty mẹ để

lại cho công ty con bổ sung thêm vốn cũng phải hạch toán vào lợi nhuận hoạt động tài chính đồng thời hạch toán tăng vốn chủ sở hữu và tăng vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

Để đảm bảo khuyến khích kịp thời các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh có hiệu quả, chủ động trong việc xây dựng các quỹ tài chính, lành mạnh hoá tình hình tài chính, lợi nhuận của công ty mẹ sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp dự kiến sẽ được sử dụng như sau: (1) Trước hết là bù đắp các khoản lỗ các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế. Sau khi bù đắp hết các khoản lỗ này mới được sử dụng số lợi nhuận còn lại vào các việc khác; (2) Trích theo tỷ lệ phần trăm lợi nhuận sau thuế sau khi đã trừ đi khoản (1) nói trên để lập quỹ dự phòng tài chính và quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm cho người lao động trong công ty; (3) Cho phép trích theo tỷ lệ phần trăm số lợi nhuận sau thuế sau khi đã trừ đi các khoản (1) và (2) ở trên để lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong công ty; (4) Trích theo tỷ lệ phần trăm số lợi nhuận sau thuế sau khi trừ đi khoản (1) và (2) ở trên để lập quỹ khen thưởng TGD công ty; (5) Số lợi nhuận còn lại (nếu còn) sẽ được bổ sung vào vốn điều lệ của công ty mẹ.

Tỷ lệ phần trăm lợi nhuận trích lập các quỹ của công ty do chủ sở hữu của công ty mẹ quyết định và được ghi trong điều lệ công ty.

Việc xác định lợi nhuận và phân phối lợi nhuận sau thuế của các công ty con thuộc TCT được thực hiện theo các qui định pháp luật hiện hành liên quan và theo qui định của điều lệ công ty được công ty mẹ phê duyệt.